**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM: NIỀM VUI CỦA EM**

**Bài 01: ÔN CHỮ VIẾT HOA: D, Đ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Ôn luyện cách viết chữ hoa D, Đ cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua bài tập ứng dụng.

- Viết tên riêng: Đà Nẵng.

- Viết câu ứng dụng Ai ơi, bưng bát cơm đầy/ Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được ý nghĩa của câu ca dao; nói về nỗi vất vả của những người làm ra bát cơm thơm dẻo, thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã làm ra cơm gạo; bồi dưỡng ý thức tiết kiệm.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết các chữ hoa.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức cho HS hát và động theo nhạc  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS hát và vận động theo nhạc  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  + Ôn luyện cách viết chữ hoa D, Đ cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ thông qua bài tập ứng dụng.  **-** Cách tiến hành: | |
| **2.1. Hoạt động 1: Luyện viết trên bảng con.**  ***a) Luyện viết chữ hoa.***  - GV dùng video giới thiệu lại cách viết chữ hoa Đ, Đ  **D, Đ**  - GV mời HS nhận xét sự khác nhau, giống nhau giữa các chữ D, Đ  - GV viết mẫu lên bảng.  - GV cho HS viết bảng con.  - Nhận xét, sửa sai.  ***b) Luyện viết câu ứng dụng.***  \* Viết tên riêng: Đà Nẵng  - GV giới thiệu: Đà Nẵng là một thành phố lớn ở miền Trung nước ta. Đà Nẵng được một tạp chí du lịch của nước ngoài bình chọn là một trong 10 địa điểm tốt nhất để sống.  - GV mời HS luyện viết tên riêng vào bảng con.  - GV nhận xét, sửa sai.  \* Viết câu ứng dụng:  Ai ơi, bưng bát cơm đầy  Dẻo thơm một hạt, đẳng cay muôn phần.  - GV mời HS nêu ý nghĩa của câu tục ngữ trên.  - GV nhận xét bổ sung: nói về nỗi vất vả của những người nông dân, thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã làm ra cơm gạo.  - GV mời HS luyện câu ứng dụng vào bảng con.  - GV nhận xét, sửa sai | - HS quan sát lần 1 qua video.  - HS quan sát, nhận xét so sánh.  - HS quan sát lần 2.  - HS viết vào bảng con chữ hoa D, Đ  - HS lắng nghe.  - HS viết tên riêng trên bảng con: Đà Nẵng.  - HS trả lời theo hiểu biết.  - HS lắng nghe  - HS viết câu ứng dụng vào bảng con:  Ai ơi, bưng bát cơm đầy  Dẻo thơm một hạt, đẳng cay muôn phần.  - HS lắng nghe. |
| **3. Luyện tập***.*  **-** Mục tiêu:  + Ôn luyện cách viết chữ hoa D, Đ cỡ nhỏ và chữ thường cỡ nhỏ trong vở luyện viết 3.  + Viết tên riêng: Đà Nẵng và câu ứng dụng Ai ơi, bưng bát cơm đầy / Dẻo thơm một hạt, đẳng cay muôn phần. Trong vở luyện viết 3.  **-** Cách tiến hành: | |
| - GV mời HS mở vở luyện viết 3 để viết các nội dung:  + Luyện viết chữ D, Đ  + Luyện viết tên riêng: Đà Nẵng  + Luyện viết câu ứng dụng:  Ai ơi, bưng bát cơm đầy  Dẻo thơm một hạt, đẳng cay muôn phần.  - GV theo dõi, giúp đỡ HS hoàn thành nhiệm vụ.  - Chấm một số bài, nhận xét, tuyên dương. | - HS mở vở luyện viết 3 để thực hành.  - HS luyện viết theo hướng dẫn của GV  - Nộp bài  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác.  + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát các bài viết mẫu.  + HS trao đổi, nhận xét cùng GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |